

# BẢN TIN TÀI CHÍNH

**THÁNG 11/2012**

[www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn)

## BẢN TIN SỐ 11.2012

### THÔNG TIN VĨ MÔ

### THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

Tài chính Ngân hàng

Thị trường Chứng khoán

### THÔNG TIN PHÁP LUẬT

### GÓC TRAO ĐỔI DN

#### TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 71 Nguyễn Chí Thanh

Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3773 7070

Fax: (84-4) 3773 9058

#### CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

29 - 31 Nguyễn Công Trứ,

P. Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84-8) 6290 8686

Fax: (84-8) 6291 0607

#### CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

124 Nguyễn Thị Minh Khai

Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

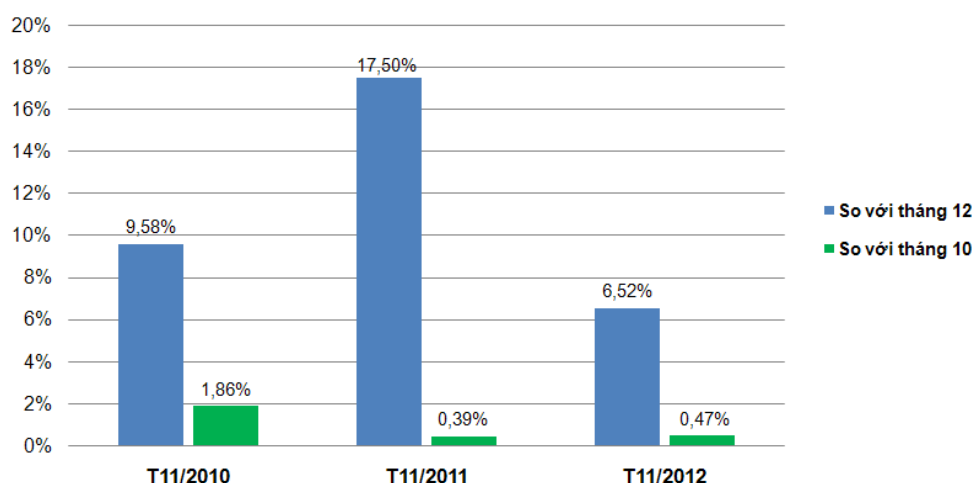
Điện thoại: (84-511) 3553 666

Fax: (84-511) 3553 888

## THÔNG TIN VĨ MÔ

Chỉ số tháng 11/2012	Tăng/giảm so với tháng trước	Tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)	+ 0,47%	+ 7,08%
Chỉ số sản xuất công nghiệp	+ 4,8%	+ 6,7 %
Tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu DVTD	+ 0,8%	+ 11%
Tổng kim ngạch xuất khẩu	- 1,2%	+ 14,2%
Tổng kim ngạch nhập khẩu	+ 0,8%	+ 7%

### Mức tăng CPI tháng 11 mỗi năm



Nguồn: Tổng cục thống kê - GSO

### Chỉ số tiêu dùng tháng 11/2012 tăng 0,47% so với tháng trước

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11/2012 tăng 0,47% so với tháng trước, thấp hơn so với mức tăng 0,85% của tháng 10. Chỉ số giá tháng này tăng chủ yếu vẫn do ảnh hưởng tăng của nhóm thuốc và dịch vụ y tế, nhóm này có mức tăng cao nhất với 5,16% (riêng dịch vụ y tế tăng 6,66% do trong tháng còn hai tỉnh thực hiện tăng giá dịch vụ y tế theo Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BYT-BTC ngày 29/02/2012 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính).

Ngoài nhóm thuốc và dịch vụ y tế có chỉ số giá tăng cao trong tháng, nhóm may mặc, giày dép và mũ nón tăng 0,83%, nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,56%, nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0,53% so với tháng trước.

Các nhóm hàng hóa và dịch vụ còn lại tăng 0,03-0,42%, riêng nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,08%, nhóm bưu chính viễn thông giảm 0,01% so với tháng trước.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 11 tăng 6,52% so với tháng 12/2011 và tăng 7,08% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 11 tháng năm 2012 tăng 9,43% so với bình quân cùng kỳ năm trước.

Không nằm trong rõ các mặt hàng tính chỉ số giá, chỉ số giá vàng tháng 11 giảm 1,98% so với tháng trước, giảm 0,06% so với tháng 12/2011 và giảm 1,03% so với cùng kỳ năm 2011. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 11 giảm 0,11% so với tháng trước, giảm 0,99% so với tháng 12/2011 và giảm 0,97% so với cùng kỳ năm 2011.

### **Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 11 ước tính đạt 10,2 tỷ USD**

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 11 ước tính đạt 10,2 tỷ USD, giảm 1,2% so với tháng trước và tăng 14,2% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 11 tháng, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu đạt 104 tỷ USD, tăng 18,4% so với cùng kỳ năm trước.

Trong 11 tháng năm nay, một số mặt hàng chủ lực đạt kim ngạch xuất khẩu tăng cao so với cùng kỳ năm trước là: điện thoại các loại và linh kiện; điện tử, máy tính và linh kiện; máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng; phương tiện vận tải và phụ tùng; cà phê... Riêng kim ngạch xuất khẩu gạo và than đá giảm so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do giá gạo trên thị trường thế giới giảm, than đá giảm về kim ngạch và giảm về lượng.

Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng 11 ước tính đạt gần 10,3 tỷ USD, tăng 0,8% so với tháng trước và tăng 7% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 11 tháng, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu đạt gần 104 tỷ USD, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm trước.

Trong 11 tháng năm nay, một số mặt hàng nhập khẩu chủ yếu có kim ngạch tăng so với cùng kỳ năm trước là: Máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng; điện tử, máy tính và linh kiện; vải; điện thoại các loại và linh kiện; chất dẻo; nguyên phụ liệu dệt, may giày, dép; hóa chất; thức ăn gia súc và nguyên phụ liệu; sản phẩm hóa chất... Một số mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu giảm so với cùng kỳ năm trước là: Xăng dầu; sắt thép; kim loại; ô tô; phân bón; sợi dệt; bông.

Về thị trường hàng hóa nhập khẩu 11 tháng năm 2012, Trung Quốc vẫn là thị trường nhập khẩu lớn nhất. Tiếp đến là ASEAN; Hàn Quốc; Nhật Bản; EU và Hoa Kỳ.

Nhập siêu tháng 11 ước tính 50 triệu USD, bằng 0,5% kim ngạch hàng hóa xuất khẩu. Tính chung 11 tháng xuất siêu 14 triệu USD, bằng 0,01% tổng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu.

### **Thu hút FDI trong 11 tháng năm 2012**

Theo Cục đầu tư nước ngoài, tính đến ngày 20/11/2012 cả nước có 980 dự án mới được cấp GCNĐT với tổng vốn đăng ký là 7,25 tỷ USD, bằng 60,4% so với cùng kỳ năm 2011. Có 406 lượt dự án đăng ký tăng vốn đầu tư với tổng vốn đăng ký tăng thêm là 4,92 tỷ USD, tăng 41,3% so với cùng kỳ năm 2011. Tính chung cả cấp mới và tăng vốn, trong 11 tháng đầu năm 2012, các nhà đầu tư nước ngoài đã đăng ký đầu tư vào Việt Nam 12,18 tỷ USD, bằng 78,6% so với cùng kỳ 2011.

Lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo là lĩnh vực thu hút được nhiều sự quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài nhất. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản đứng thứ 2. Đứng thứ 3 là lĩnh vực bán buôn bán lẻ, sửa chữa. Tiếp theo là lĩnh vực thông tin và truyền thông.

Tính từ đầu năm đến nay, đã có 56 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam, Nhật Bản là nước dẫn đầu, Singapore đứng vị trí thứ 2, Hàn Quốc đứng vị trí thứ 3, tiếp theo là Samoa và British Virgin Islands.

Bình Dương là địa phương thu hút nhiều vốn FDI nhất, TP Hồ Chí Minh đứng thứ 2, Đồng Nai đứng thứ 3, tiếp theo là Hải Phòng, Bắc Ninh và Hà Nội.

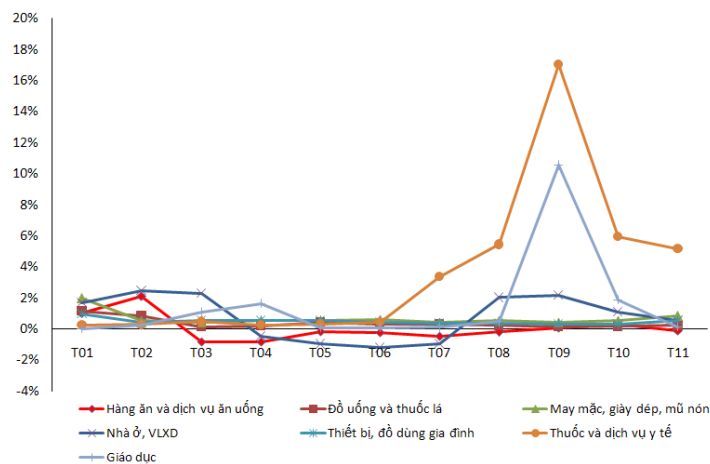
### **Một số dự án lớn được cấp phép trong 11 tháng**

Dự án khu đô thị Tokyu Bình Dương do nhà đầu tư Nhật Bản đầu tư tại Bình Dương với tổng vốn đầu tư đăng ký 1,2 tỷ USD; dự án tăng vốn mở rộng sản xuất thêm 870 triệu USD của Công ty TNHH Wintek Việt Nam tại Bắc Giang và dự án của Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam tại Khu công nghiệp Bắc Ninh với số vốn là 830 triệu USD; dự án Cty TNHH Sản xuất lốp xe Bridgestone VN tại Hải Phòng với tổng vốn đầu tư 574,8 triệu USD; dự án Công ty sản xuất toàn cầu LIXIL Việt Nam tại Đồng Nai với tổng vốn đầu tư 441 triệu USD.

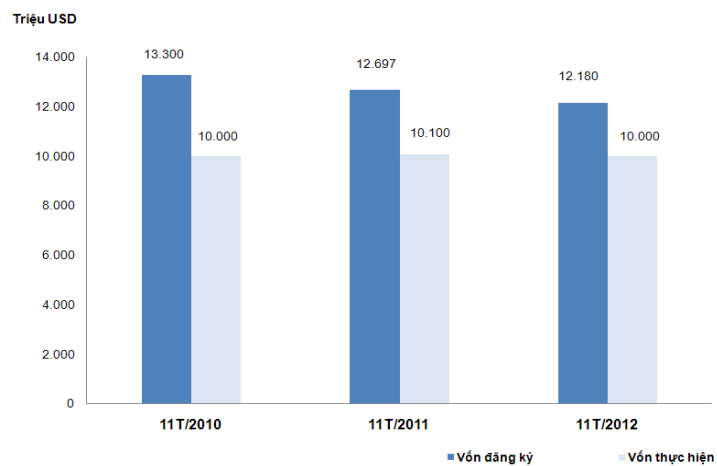
*(FPTS tổng hợp)*

# Thông số vĩ mô

## Biến động chỉ số giá các nhóm ngành trong năm 2012

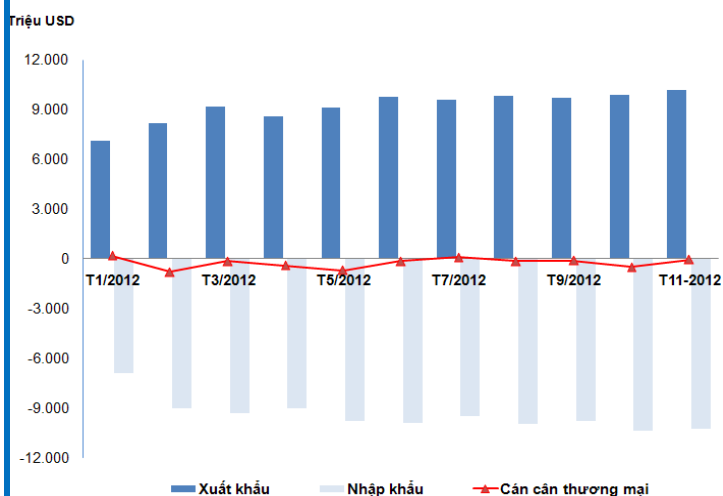


## Vốn FDI 11 tháng qua các năm

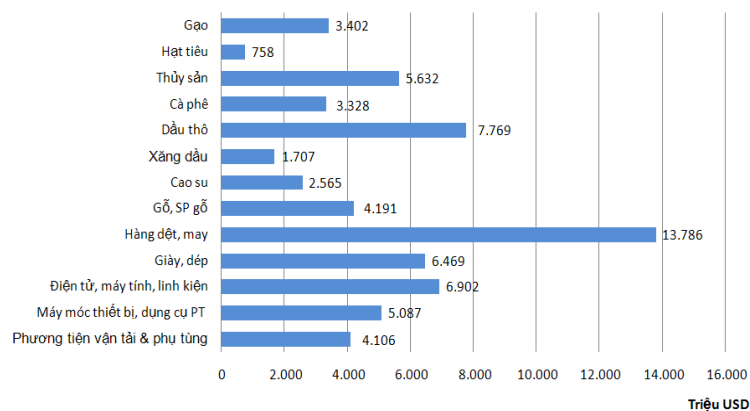


Nguồn: GSO, FIA

## Tình hình XNK trong năm 2012

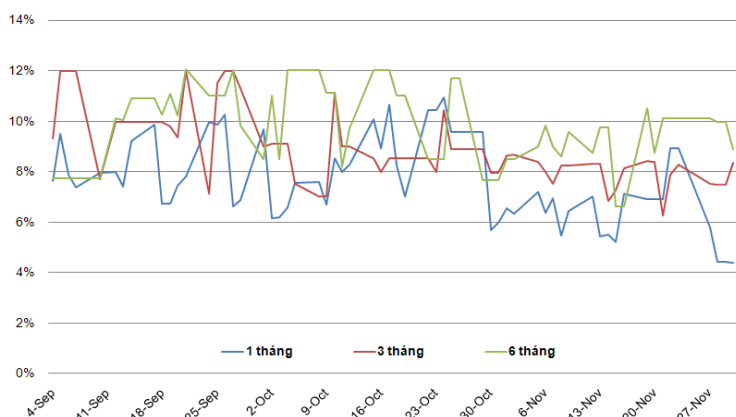


## Kim ngạch xuất khẩu 11 tháng năm 2012

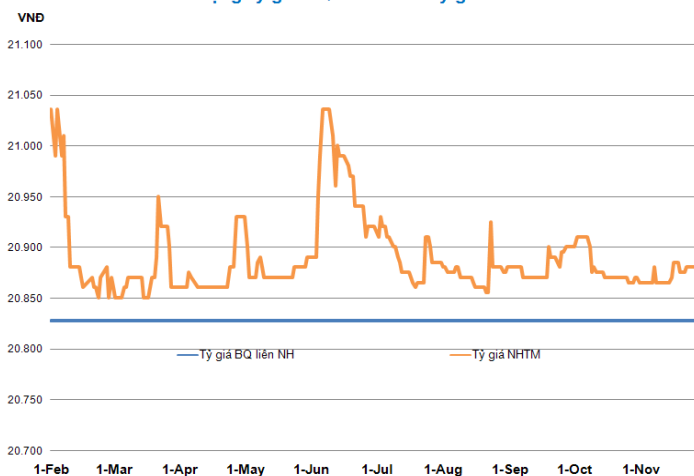


Nguồn: GSO

## Biến động LSBQ liên NH từ 09/2012 đến 11/2012



## Biến động tỷ giá BQ liên NH và tỷ giá NHTM



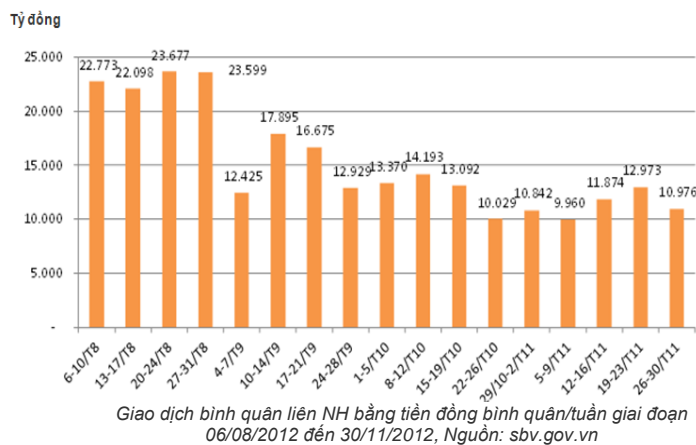
Nguồn: SBV, VCB

## I. THÔNG TIN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

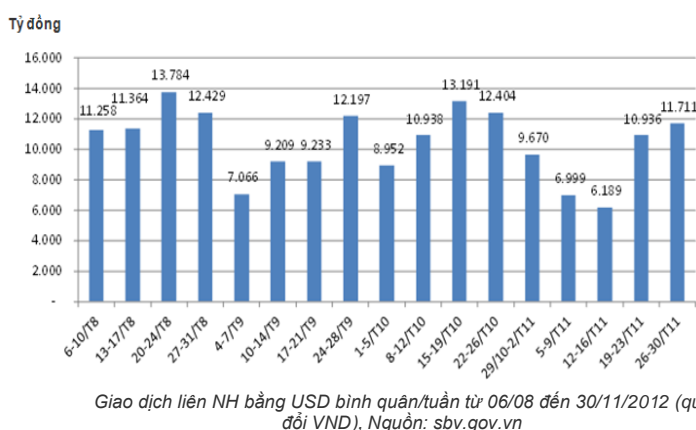
### 1. Nhìn lại Thị trường liên Ngân hàng sau sự kiện “bầu Kiên”

Sự kiện “bầu Kiên” ngày 21/08/2012 đã và sẽ để lại dấu ấn khó quên với thị trường tài chính – ngân hàng Việt Nam. Một trong những dấu ấn đó là với thị trường liên NH. Đến nay đã được ba tháng, có thể nói ngoại trừ biến cố này, thị trường liên NH khá ổn định trong những tháng cuối năm.

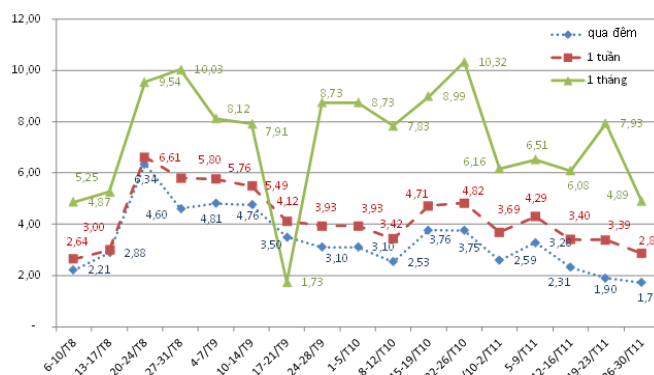
- Giao dịch bằng tiền đồng có xu hướng giảm



- Giao dịch bằng USD (quy đổi VND) trên thị trường liên NH từ 06/08 đến 30/11: “đập đênh”

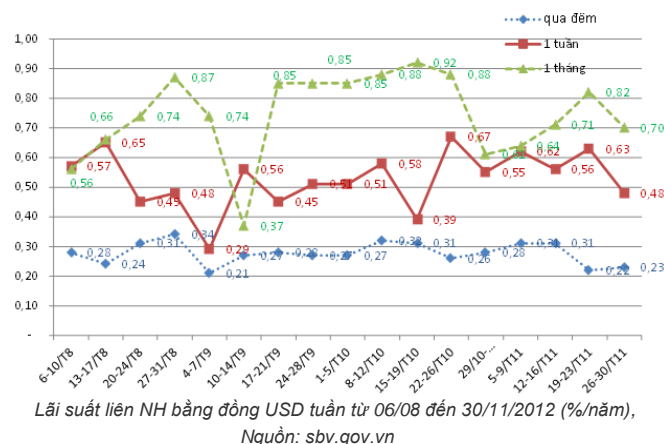


- Lãi suất liên NH các kỳ hạn qua đêm, 1 tuần và 1 tháng bằng đồng VND: lãi suất liên NH có chiều hướng giảm. Ghi nhận lãi vay qua đêm ở tuần cuối tháng 11 chỉ còn 1,72%/năm.



Lãi suất liên NH bằng đồng VND kỳ hạn qua đêm, 1 tuần và 1 tháng tuần từ 06/08 đến 30/11/2012 (%/năm), Nguồn: sbv.gov.vn

- Lãi suất liên NH các kỳ hạn qua đêm, 1 tuần và 1 tháng bằng đồng USD: lãi vay kỳ hạn ngắn có phần ổn định hơn so với các kỳ hạn dài hơn (1 tuần, 1 tháng).



Ngoài ra, việc NHNN ban hành Thông tư 21/2012/TT-NHNN quy định về vay liên NH cũng có tác động không nhỏ tới thị trường này. Thông tư có hiệu lực từ 01/09/2012.

(Nguồn: vietfin.net)

### 2. Yếu tố ổn định giá trị tiền đồng

Các chuyên gia kinh tế cho rằng, kết quả của sự ổn định tiền đồng được hình thành trên ba trụ cột chính: cung - cầu ngoại tệ trên thị trường ngoại hối, kiểm soát lạm phát, kiểm soát các khoản vay và nợ bằng ngoại tệ trong ngân hàng. Điều này càng khẳng định dù trong điều kiện thị trường có biến động, các yếu tố vĩ mô

***diễn biến phức tạp, tiền đồng vẫn vững vàng khi tâm lý thị trường đã ổn định là điều không thể xem thường.***

Các chuyên gia ngân hàng cho rằng, việc nâng cao giá trị VND, kìm giữ được tỷ giá và lạm phát khiến tín dụng ngoại tệ “xi hơi”, là một thành công rất lớn của NHNN trong năm 2012.

Tỷ giá bình quân liên ngân hàng ở mức 20.828 đồng/USD suốt từ 24/12/2011 cho đến nay. Tỷ giá giao dịch tại các NHTM cũng như trên thị trường tự do, có thời điểm cũng biến động, song với biên độ rất nhỏ và ngay lập tức lại duy trì thể ổn định. Đặc biệt, chênh lệch tỷ giá giữa 2 thị trường đã được thu hẹp. Trong khoảng 5 năm gần đây, chưa có năm nào chênh lệch giá USD giữa ngân hàng với thị trường tự do chỉ khoảng 50-60 đồng/USD kéo dài gần một năm qua.

Tỷ giá ổn định trong khi lãi suất tiết kiệm ngoại tệ thấp (1-2%/năm), còn lãi suất tiết kiệm tiền đồng trung bình trong năm qua từ 9-11%/năm đã kích thích người dân bán USD gửi tiết kiệm tiền đồng.

Có thể nói các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tỷ giá hợp lý của NHNN đã chặn đứng nạn găm giữ USD trên tài khoản của tổ chức kinh tế ngay từ những tháng đầu năm 2012, cơ chế mua bán ngoại tệ giữa ngân hàng và doanh nghiệp mở rộng hơn. Tiền gửi tiết kiệm ngoại tệ của dân cư giảm nhanh, biểu hiện rõ nét là hết quý III/2012 tiền gửi tiết kiệm ngoại tệ tại TP. Hồ Chí Minh giảm 14%, trong khi lượng tiền đồng của dân cư gửi tiết kiệm trong các ngân hàng tăng 28,4% so với cuối năm 2011.

Theo NHNN chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, chênh lệch giá mua bán USD không lớn, kỳ vọng tỷ giá tăng không còn, cộng với lãi suất tiết kiệm VND hấp dẫn là nguyên nhân khiến người dân mạnh tay bán ngoại tệ cho ngân hàng. Bên cạnh đó cơ cấu cho vay vốn bằng ngoại tệ trong các ngân hàng đã có sự dịch chuyển tích cực, dư nợ cho vay ngoại tệ 9 tháng đầu năm 2012 giảm 4,25%, trong khi cho vay tiền đồng của các ngân hàng trên địa bàn tăng 3,7%.

Ông Nguyễn Hoàng Minh - Phó giám đốc NHNN chi nhánh TP. Hồ Chí Minh cho biết, đây là kết quả của hàng loạt các biện pháp như: trần lãi suất tiền gửi ngoại

tệ thấp, giảm trạng thái ngoại hối và thu hẹp đối tượng vay ngoại tệ. Ngoài ra, thị trường vàng đến giữa năm 2012 được quản lý chặt chẽ, vàng lậu không có đất sống, mặc dù có thời điểm giá vàng trong nước cao hơn thế giới trên dưới 3 triệu đồng/lượng.

Sự ổn định của giá trị đồng nội tệ trong gần một năm qua có yếu tố từ việc kiểm chế lạm phát của Chính phủ. Mặc dù từ đầu quý IV đến nay chỉ số giá tiêu dùng có dịch chuyển lên, nhưng vẫn nằm trong tầm kiểm soát và dự kiến lạm phát cả năm chỉ khoảng 8%. Một lãnh đạo NHNN ở TP. Hồ Chí Minh nói, để duy trì ổn định cho tiền đồng trước mắt cần đảm bảo chính sách tài chính công hiệu quả, cùng với đó là việc kiểm soát lạm phát, nhập siêu và tái cơ cấu nền kinh tế. Trong đó, nổi lên vấn đề hiệu quả luân chuyển vốn phải hướng vào phục vụ sản xuất kinh doanh, hạn chế phát sinh nợ xấu ảnh hưởng đến hoạt động của các định chế tài chính.

Các chuyên gia kinh tế cũng cho rằng, kết quả của sự ổn định tiền đồng được hình thành trên ba trụ cột chính: cung - cầu ngoại tệ trên thị trường ngoại hối, kìm giữ lạm phát, kiểm soát các khoản vay và nợ bằng ngoại tệ trong ngân hàng. Điều này càng khẳng định dù trong điều kiện thị trường có biến động, các yếu tố vĩ mô diễn biến phức tạp, tiền đồng vẫn vững vàng khi tâm lý thị trường đã ổn định là điều không thể xem thường.

*(Nguồn: Thời báo ngân hàng)*

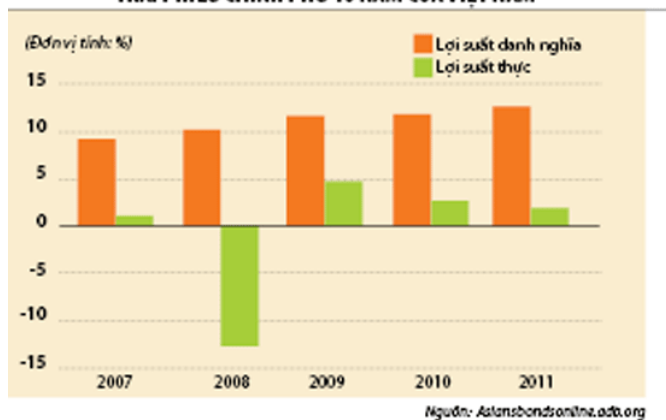
### **3. Nghị lý thị trường trái phiếu**

***Trong lúc các kênh đầu tư khác đều đang co hẹp thì kênh trái phiếu Chính phủ lại tỏ ra hấp dẫn. Chưa bao giờ trái phiếu Chính phủ được mùa như năm nay. Nhưng ẩn số sau kết quả "tuyệt vời" đó có nhiều điều đáng phải suy nghĩ.***

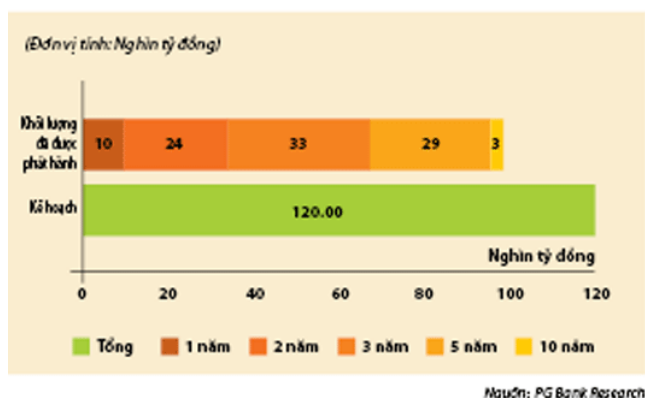
Dù hệ thống giao dịch thứ cấp trái phiếu Chính phủ đã ra mắt tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) vào tháng 08/ 2012, nhưng giao dịch từ đó đến nay vẫn rất ế uột, nhiều phiên thậm chí không có giao dịch. Vậy nên, khi nói về thị trường trái phiếu Việt Nam nhiều người vẫn chỉ hình dung về thị trường sơ cấp.



### LỢI SUẤT THỰC VÀ LỢI SUẤT DANH NGHĨA TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ 10 NĂM CỦA VIỆT NAM



### TPCP ĐÃ PHÁT HÀNH KẾT TÚ ĐẦU NĂM 2012



### Vì sao chỉ có ngân hàng?

Hiện nay đối tượng đang mua trái phiếu Chính phủ nhiều nhất vẫn là các ngân hàng. Thống kê từ HNX cho biết, tính từ đầu năm đến ngày 21/11/2012, đã có 132.274 tỷ đồng trái phiếu được trúng thầu, vượt kế hoạch đã đề ra 120.000 tỷ đồng. Trong đó, 89% thành viên tham gia là ngân hàng, còn lại là các công ty chứng khoán và một số tổ chức tài chính khác.

Đây không phải là điều mới mẻ gì. Bởi từ trước đến nay các ngân hàng vẫn đang nắm giữ vai trò trụ cột trên thị trường trái phiếu Chính phủ và do đó, khi trái phiếu Chính phủ được kích hoạt giao dịch thứ cấp nhằm thu hút dòng tiền nhàn rỗi ngắn hạn từ các nhà đầu tư, sân chơi này vẫn gần như vắng bóng người chơi. Trái phiếu Chính phủ đang có nhiều ưu thế nhất so với mọi kênh đầu tư khác, ít nhất là đối với nhiều người tại thời điểm này, bởi đây là một loại tài sản được đảm bảo cao nhất, bằng uy tín của Chính phủ, lợi suất hấp dẫn nhất (nếu so với lạm phát kỳ vọng trong 1-2 năm tới đối với trái phiếu ngắn hạn và 3-5 năm đối với trái phiếu dài hạn),

vậy tại sao chỉ có các ngân hàng nhìn ra kênh đầu tư này?

TS Lê Hồng Giang, chủ nhân blog kinhtetaichinh, một chuyên gia tài chính sắc sảo, phân tích: trái phiếu Chính phủ là một công cụ vô cùng quan trọng trong chính sách tiền tệ quốc gia. Hầu hết các ngân hàng trung ương trên thế giới đều điều hành chính sách tiền tệ bằng cách mua bán trái phiếu Chính phủ để tác động vào mặt bằng lãi suất trên thị trường tài chính. Bên cạnh đó trái phiếu Chính phủ còn được sử dụng như một công cụ thể chấp phổ biến cho các giao dịch giữa các định chế tài chính tư nhân nên loại trái phiếu này còn có chức năng tạo điều kiện cho dòng vốn luân chuyển dễ dàng hơn.

Bên cạnh những ưu thế về tiềm lực tài chính lớn, có kỹ năng và nghiệp vụ giao dịch các sản phẩm đầu tư đồng thời là công cụ nợ rất phức tạp, phải chăng các ngân hàng cũng còn có một nghĩa vụ bất thành văn khác? Đó là tham gia thị trường này để hỗ trợ nhà nước, qua đó họ sẽ nhận được một số lợi thế trong giao dịch trên thị trường mở (OMO), thị trường liên ngân hàng, như sử dụng trái phiếu Chính phủ làm thế chấp cho các hoạt động tài chính trong giao dịch repo, trong các hợp đồng hoán đổi lãi suất (interest rate swap), và quan trọng nhất là dùng làm công cụ để tham gia vào giao dịch OMO với Ngân hàng Nhà nước. Do đó, họ bắt buộc phải dự trữ một lượng trái phiếu Chính phủ nhất định trên bảng cân đối tài sản. Nếu ngân hàng nhà nước cam kết thực hiện tốt chức năng cung cấp thanh khoản cho hệ thống ngân hàng thông qua OMO hoặc cửa sổ tái cấp vốn, các ngân hàng thương mại sẽ có động cơ tăng cầu trái phiếu Chính phủ để quản lý thanh khoản của mình và trong trường hợp này Ngân hàng Nhà nước thực ra cũng đã cam kết rõ ràng sẽ hỗ trợ thanh khoản cho toàn hệ thống trong quá trình tái cấu trúc. Không khó hiểu vì sao các ngân hàng đã và sẽ tiếp tục đầu tư vốn vào trái phiếu Chính phủ.

### Công chèn lẫn tư?

Khi các ngân hàng với tình trạng thanh khoản hiện vẫn "rất bấp bênh", như lời Thống đốc Nguyễn Văn Bình nói ở phiên chất vấn tại Quốc hội mới đây, mà vẫn gia tăng đầu tư vào trái phiếu Chính phủ một cách "đáng mừng", thì lấy đâu ra tiền để rót tín dụng cho khối doanh nghiệp

tư nhân? Đó là chưa nói đến việc hạ lãi suất về gần với mơ ước của doanh nghiệp. Về lý thuyết, TS Nguyễn Lê Ngọc Hoàn, Giảng viên Đại học TP.HCM cho biết, khi lượng trái phiếu Chính phủ bán ra nhiều, lượng tiền lưu thông trên thị trường sẽ giảm. Nguồn cung tiền giảm thì cầu sẽ tăng. Chẳng hạn như thị trường đang có 10 đồng lưu thông với lãi suất 10%, nay chỉ còn 5-7 đồng thì lãi suất thị trường đương nhiên phải tăng lên. Nói cách khác, khi ngân hàng trung ương hút tiền từ thị trường, nhưng chính sách tiền tệ cơ bản vẫn trong định hướng kiểm soát chặt, thì vô hình chung trái phiếu Chính phủ đang có sự cạnh tranh về giá (lãi suất) với tín dụng tư nhân. Đây phải chăng cũng là một yếu tố khiến mặc dù lãi suất cơ bản và điều hành đã được Ngân hàng Nhà nước nỗ lực hạ xuống, trần lãi suất cho vay ở một số lĩnh vực đã được ấn định, nhưng doanh nghiệp vẫn kêu khó về tín dụng, dẫn đến tình trạng kinh doanh đình trệ, doanh nghiệp phá sản.

Cũng cần phải nói thêm rằng, việc phát hành trái phiếu Chính phủ ồ ạt tuy có lợi cho ngân sách trước mắt, nhưng về lâu dài cũng để lại không ít hệ lụy mà đối tượng trực tiếp nhất chính là tình hình tài chính của Chính phủ. Trong tháng 09/2012, hãng định giá tín nhiệm Moody's đã cắt giảm một bậc điểm tín nhiệm, trái phiếu Chính phủ Việt Nam phát hành bằng ngoại tệ và nội tệ, từ mức "B1" về "B2". Hãng đánh giá tín nhiệm hàng đầu thế giới này bày tỏ lo ngại về khả năng rủi ro đối với bảng cân đối kế toán của chính phủ Việt Nam đã gia tăng do xuất hiện thêm nhiều điểm yếu trong hệ

thống ngân hàng. Và thứ hai, triển vọng tăng trưởng trong trung hạn của nền kinh tế Việt Nam có thể yếu đi do khả năng cung cấp vốn tín dụng của hệ thống ngân hàng giảm. "Với sự thiếu vắng của các giải pháp từ khu vực tư nhân, có khả năng chi phí tái cấp vốn cho hệ thống ngân hàng Việt Nam ít nhất sẽ có một phần do Chính phủ trang trải. Điều này có thể sẽ gây ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Chính phủ", Moody's nhận định.

Tuy nhiên, việc nâng hay hạ định mức tín nhiệm trái phiếu Chính phủ có lẽ cũng không ảnh hưởng nhiều đến tình hình phát hành trái phiếu bằng nội tệ của Chính phủ vì những lý do như đã nêu trên. Tình hình này thậm chí còn được dự báo sẽ tiếp tục khả quan. Phần lớn khoản tiền thu được từ lượng trái phiếu Chính phủ khá lớn này sẽ lại được đưa vào nền kinh tế qua đầu tư công. Do vậy, sức ép về tín dụng lên doanh nghiệp tư nhân trong nước trong thời gian tới vẫn sẽ lớn.

#### **Rủi ro và bất bình**

*"Tỷ lệ cho vay của các tổ chức tín dụng tại Việt Nam nói chung luôn ở mức trên 90%. Tỷ lệ cho vay/huy động ngoại tệ luôn ở mức trên 100%, có khi đạt xấp xỉ 130%. Thị trường liên ngân hàng ách tắc, một số tổ chức tín dụng rơi vào tình trạng mất thanh khoản liên tục và tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) của các tổ chức tín dụng đang có chiều hướng sụt giảm nhanh chóng, nghiêm trọng". (Nguồn: Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia)*

(Nguồn: Diễn đàn doanh nhân)

## **II. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN**

### **A. Tổng hợp thị trường**

#### **Biến động thị trường tháng 11/2012**

Chỉ tiêu	ĐVT	VN-Index	VN30-Index	HNX-Index	HNX30-Index	UPCOM-Index
Chỉ số đầu tháng	Điểm	387,95	458,06	52,66	96,22	40,65
Chỉ số cuối tháng	Điểm	377,82	443,68	51,05	92,48	40,74
Tăng/giảm chỉ số trong tháng	Điểm	-10,13	-14,38	-1,61	-3,74	0,09
Tỷ lệ tăng/giảm chỉ số	%	-2,61	-3,14	-3,06	-3,89	0,22
Tổng khối lượng giao dịch	Triệu cổ phiếu	606,34	206,91	522,18	344,55	10,27

## Top 10 mã CP tăng/giảm trên 2 sàn trong tháng 11/2012

Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 01/11 (đồng)	Giá ngày 30/11 (đồng)	Thay đổi (%)
<b>HOSE - TOP 10 MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRONG THÁNG</b>				
DHM	Công ty cổ phần Thương mại & khai thác khoáng sản Dương Hiếu	16.400	23.900	46%
STT	Công ty cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist	2.400	3.200	33%
VSI	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước	6.000	7.800	30%
BBC	Công ty Cổ Phần Bibica	14.100	18.100	28%
VFMV FA	Quỹ Đầu tư Năng động Việt Nam	4.700	5.900	26%
VTB	Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình	6.200	7.700	24%
DHC	Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre	5.000	6.200	24%
TCO	Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	11.300	14.000	24%
KDC	Công ty Cổ phần Kinh Đô	32.000	39.500	23%
AGD	Công ty Cổ phần Gò Đăng	50.000	61.000	22%
<b>TOP 10 MÃ CỔ PHIẾU GIẢM TRONG THÁNG TRÊN SÀN HOSE</b>				
SBS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín	2.800	1.000	-64%
DDM	Công ty Cổ phần Hàng hải Đông Đô	1.400	900	-36%
VES	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng điện Mê Ca Vneco	1.300	900	-31%
FBT	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lâm Thủy sản Bến Tre	4.500	3.400	-24%
SBT (*)	Công ty Cổ phần Bourbon Tây Ninh	17.700	13.500	-24%
KAC	Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Khang An	13.500	10.500	-22%
UDC	Công ty Cổ phần Phát triển và Xây dựng Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	4.200	3.300	-21%
TLH (*)	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thép Tiền Lân	5.100	4.100	-20%
CIG	Công ty Cổ phần COMA18	3.100	2.500	-19%
KSA	Công ty Cổ phần Công nghiệp Khoáng sản Bình Thuận	10.200	8.300	-19%

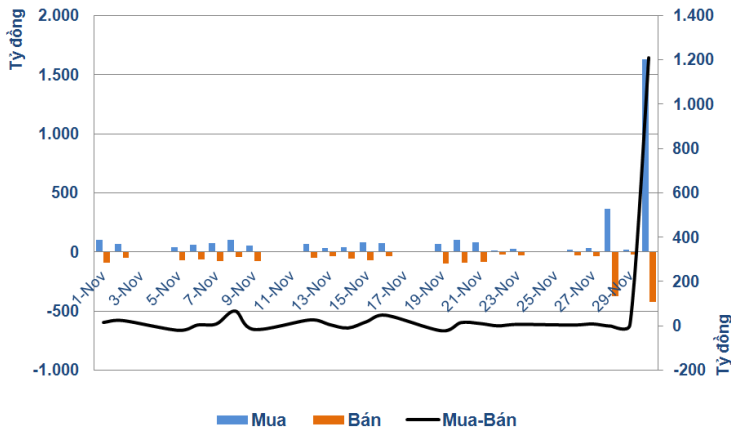
Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 01/11 (đồng)	Giá ngày 30/11 (đồng)	Thay đổi (%)
<b>HNX - TOP 10 MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRONG THÁNG</b>				
SPI	Công Ty Cổ Phần Đá Spilit	8.400	14.000	67%
TPP	Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú	8.200	12.700	55%
C92	Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492	5.800	8.400	45%
TPH	Công ty Cổ phần In Sách giáo khoa tại Tp.Hà Nội	4.700	6.700	43%
NSN	Công ty Cổ phần Xây dựng 565	2.600	3.700	42%
SD1	Công ty Cổ phần Sông Đà 1	2.700	3.800	41%
DHI	Công ty cổ phần In Diên Hồng	4.400	6.100	39%
VE2	Công ty cổ phần Xây dựng điện VNECO 2	7.200	9.600	33%
SDN	Công ty Cổ phần Sơn Đồng Nai	8.500	11.200	32%
QHD	Công ty Cổ phần Que hàn điện Việt Đức	5.100	6.600	29%
<b>TOP 10 MÃ CỔ PHIẾU GIẢM TRONG THÁNG TRÊN SÀN HNX</b>				
GBS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Golden Bridge Việt Nam	11.200	4.500	-60%
TV3	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3	11.300	7.400	-35%
SD8	Công ty Cổ phần Sông Đà 8	2.400	1.600	-33%
BHV	Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến	8.900	6.000	-33%
L43 (*)	Công ty Cổ phần Lilama 45.3	6.300	4.300	-32%
BHT	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	5.700	3.900	-32%
SIC	Công ty cổ phần Đầu tư - Phát triển Sông Đà	7.000	4.800	-31%
NVC	Công ty Cổ phần Nam Vang	1.000	700	-30%
CMI	Công ty cổ phần CMISTONE Việt Nam	7.700	5.500	-29%
HPS (*)	Công ty Cổ phần Đá Xây dựng Hoà Phát	7.000	5.000	-29%

( \* ): cổ phiếu có thực hiện quyền trong tháng

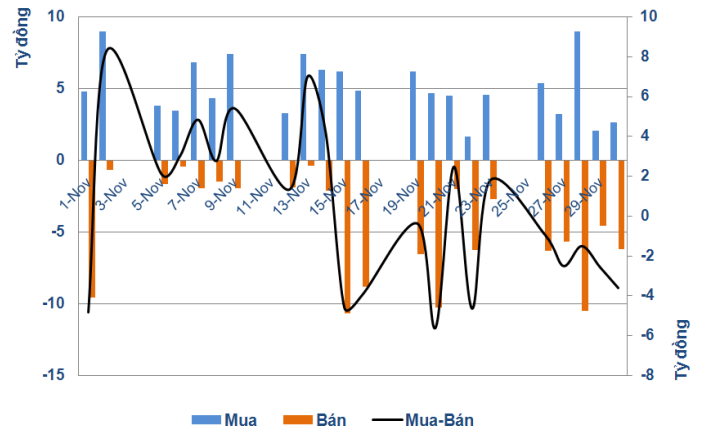


## Giao dịch NĐTNN trên 2 sàn tháng 11/2012

Giao dịch NĐTNN sàn HOSE tháng 11/2012



Giao dịch NĐTNN sàn HNX tháng 11/2012



VN - Index



HNX - Index



### Thị trường tháng 11/2012

Tháng thứ 3 liên tiếp thị trường giao động trong biên độ hẹp, tăng vào những ngày đầu tháng, giảm dần từ giữa tháng, đỉnh sau thấp hơn đỉnh trước, đáy sau thấp hơn đáy trước, lập kỷ lục về thanh khoản thấp. Đóng cửa phiên giao dịch cuối tháng 11, trên sàn HOSE chỉ số VN-Index giảm 2,61% so với đầu tháng 11, giao dịch bình quân 27,56 triệu cổ phiếu/phiên giảm 26,54% so với tháng 10, đạt giá trị giao dịch trung bình là 386 tỷ đồng. Trên sàn HNX, chỉ số HNX-Index giảm 3,06% so với đầu tháng 11, giao dịch bình quân 23,74 triệu cổ phiếu/phiên giảm 15,45% so với tháng 10, đạt giá trị giao dịch trung bình 140 tỷ đồng.

Tuy nhiên vẫn có những mã cổ phiếu đi ngược thị trường chủ yếu là ở nhóm ngành sản xuất, nông nghiệp, nhựa như: BBC, SVI, KDC ở trên sàn HOSE và TTP, C92, NSN trên sàn HNX, đây có thể xem là chỉ báo cho dòng tiền đầu tư đón đầu ở những ngành sản xuất, doanh nghiệp có doanh thu thường cao vào Quý IV.

## Nhận định thị trường tháng 12/2012

Thông tin tác động chính đến thị trường tháng qua như đã dự đoán chủ yếu vẫn tập trung ở lĩnh vực ngân hàng, tiền tệ, bất động sản và tồn kho của doanh nghiệp. Tuy nhiên đây không phải là những thông tin mới, bất ngờ mà đã tác động vào thị trường hơn 4 tháng nay, thậm chí tình hình kinh tế vĩ mô, bất động sản, nợ xấu ngân hàng, lạm phát là nguyên nhân làm thị trường suy giảm hơn 3 năm nay.

Ngược lại những thông tin vừa mới được công bố, kỳ vọng trong tương lai như: thanh khoản ngân hàng cải thiện, lãi suất trái phiếu giảm, một vài ngân hàng công bố áp trần lãi suất, tăng dư nợ tín dụng, hay chỉ số PMI đạt trên 50 điểm cao nhất trong 14 tháng trở lại gần đây theo công bố của Ngân hàng HSBC sẽ có tác động tích cực đến tâm lý nhà đầu tư, thông tin về quỹ ETF nội địa sẽ mở ra lựa chọn mới, cơ hội đầu tư, hàng hóa cho thị trường chứng khoán.... Với những yếu tố trên, cùng với kỳ vọng về tính chu kỳ của thị trường vào cuối năm, chúng tôi dự đoán về một đợt sóng ngắn hạn có thể xảy ra, nhà đầu tư lướt sóng nên theo dõi sát thị trường để có thể tận dụng được cơ hội tốt nhất.

Về PTKT, trên sàn HNX chỉ số HNX-Index tháng 11 tuy lập mức thấp kỷ lục 50,3 điểm nhưng những phiên cuối tháng khi gần đến ngưỡng 50,3 thì bật lên, trên sàn HOSE chỉ số VN-Index cũng tương tự, những phiên cuối tháng giảm điểm khi đến ngưỡng kháng cự ngắn hạn 372 đã bật lên, đặc biệt thanh khoản cả hai sàn cạn kiệt ở những phiên giảm điểm gần đây thể hiện cung cạn kiệt, chỉ cần một lượng cầu nhỏ cũng đẩy thị trường tăng điểm. Bollinger bands đang co hẹp cả hai sàn, MACD và đường chỉ báo đi sát vào nhau khoảng thời gian dài cho tín hiệu khả năng thị trường sẽ có những phiên biến động mạnh. Những phiên đầu tháng 12 thanh khoản đã cải thiện, giá đã bứt ra khỏi đường trend giảm giá từ đỉnh tháng 5 trên HOSE, đỉnh tháng 9 trên HNX cho dự báo về biến động tăng giá.

**Khuyến nghị:** Nhà đầu tư lướt sóng, đầu tư ngắn hạn có thể xem xét giải ngân những mã dẫn dắt thị trường. Những nhà đầu tư dài hạn vẫn tiếp tục giải ngân vào những mã sản xuất hàng tiêu dùng, doanh thu có tính thời vụ, tình hình tài chính an toàn.

Chỉ số	Kháng cự - Hỗ trợ	Yếu	Mạnh
HOSE	Hỗ trợ	372	335
	Kháng cự	405	430
HNX	Hỗ trợ	50	49
	Kháng cự	54	56

## **B. Thông tin hỗ trợ & tiêu cực**

### **❖ Thông tin hỗ trợ**

#### **Tháng 11: Khối ngoại rót 66 triệu USD vào TTCK Việt, tăng gấp...10 lần**

Số liệu từ Thomson Reuters và các sàn giao dịch cho thấy TTCK Việt Nam hút ròng 66 triệu USD từ NĐTNN trong tháng 11/2012, cao hơn gấp khoảng 10 lần so mức 6 triệu USD trong tháng trước (tính đến 30/10) và đánh dấu tháng thu hút ròng thứ 5 liên tiếp.

Cũng trong tháng 11, theo Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cho biết đã cấp thêm mã số giao dịch chứng khoán cho 38 nhà đầu tư nước ngoài, bao gồm 25 tổ chức và 13 cá nhân. Như vậy, tính đến ngày 30/11/2012, VSD đã cấp mã số giao dịch cho tổng cộng 15.964 nhà đầu tư nước ngoài, trong đó có 1.955 nhà đầu tư tổ chức và 14.009 nhà đầu tư cá nhân.

#### **Dấu hiệu về “làn sóng” lập quỹ mở**

Một số công ty quản lý quỹ (QLQ) tỏ ra nhạy bén với sự chuyển động chính sách khi có cái nhìn vượt qua bối cảnh khó khăn hiện tại của TTCK và có những bước chuẩn bị tích cực cho sự ra đời của quỹ mở. Sau khi nộp hồ sơ xin cấp phép thành lập quỹ đầu tư trái phiếu lên Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCK), CTCP Quản lý quỹ đầu tư MB (MBCapital) và CTCP Quản lý quỹ VinaWealth (VinaWealth) đã khẩn trương bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. Hồ sơ của hai trường hợp này đang trong quá trình thẩm định để cấp phép.

Cùng với hai quỹ đầu tư trái phiếu dạng mở lần đầu tiên sắp đi vào hoạt động, việc Quỹ đầu tư Năng động Việt Nam (VFA) dự kiến ngày 05/12 tới sẽ triệu tập Đại hội NĐT bất thường để thông qua phương án chuyển đổi từ quỹ đóng sang quỹ mở, đang phát đi những tín hiệu cho thấy cuộc đua lập quỹ mở có thể diễn ra trong năm 2013. Ngoài các trường hợp trên, ghi nhận từ thị trường cho thấy, không ít công ty QLQ cũng đang trong quá trình tìm hiểu để chuẩn bị cho sự ra đời của quỹ mở. Diễn biến này cộng với quỹ ETF dự kiến được triển khai trong năm 2013 sẽ tạo nền cho sự phát triển của ngành quỹ khi thị trường dần ấm lên.

**Công ty chứng khoán: Hiện trạng sức khỏe và con đường tương lai**

Thua lỗ vì tự doanh, thua lỗ vì nợ xấu do trong quá khứ đã cho khách hàng sử dụng đòn bẩy nhưng không đi kèm với việc tăng cường quản trị rủi ro và doanh thu môi giới thấp trong khi chi phí đầu tư hạ tầng, cơ sở công nghệ thông tin cao; thua lỗ vì doanh thu tư vấn không theo kịp chi phí bỏ ra... Cả 3 hoạt động chính của CTCK gần như không hiệu quả với đa phần các CTCK, ngoại trừ những CTCK có thị phần môi giới Top trên. Theo thông tin công bố, trên 60% CTCK thua lỗ 9 tháng đầu năm 2012, đã có CTCK bị âm vốn chủ.

Trên thực tế, sự suy giảm mạnh và kéo dài của TTCK giai đoạn vừa qua đã khiến các CTCK bộc lộ nhiều điểm yếu. Tiếp bước quá trình thanh lọc các CTCK, trong tháng 11 vừa qua, CTCP chứng khoán Sao Việt đã chính thức chấm dứt là thành viên tại HSX, HNX, VSD và thực hiện chuyển giao tài khoản khách hàng sang CTCP chứng khoán FPT. Tương tự, CTCP chứng khoán Âu Việt (AVS) cũng đã hoàn thiện hồ sơ chấm dứt tư cách thành viên.

Một số CTCK dù có tỷ lệ an toàn vốn khả dụng không rơi vào tình trạng kiểm soát đặc biệt, nhưng vốn chủ sở hữu tính đến hết quý III/2012 hiện còn quá thấp như: CTCP CK Hồng Bàng (HBSC, 16,91 tỷ đồng), CTCP CK Tầm Nhìn (HRS, 22,6 tỷ đồng), CTCP CK Hùng Vương (HVS, 29,176 tỷ đồng), CTCP CK Á Châu (ASC, 35,2 tỷ đồng), CTCP CK An Thành (ATSC, 37,8 tỷ đồng)...

Tuy nhiên, trong bức tranh khó khăn chung của TTCK, vẫn có những CTCK bật lên và ghi nhận kết quả kinh doanh lãi lớn như: CTCP CK FPT (FPTS), CTCP CK TP. Hồ Chí Minh (HSC), CTCP CK Sài Gòn (SSI)... Một số trường hợp cũng ghi nhận kết quả kinh doanh tương đối khả quan, như trường hợp CTCP CK Tân Việt, CTCP CK Maybank Kim Eng, CTCP CK Bản Việt... Đặc điểm chung của các CTCK này là tình hình tài chính tốt, thậm chí là rất tốt (đối với các CTCK trong nhóm lãi lớn), phát triển dịch vụ thận trọng, đặc biệt là hệ thống kiểm soát rủi ro tốt.

### **❖ Thông tin tiêu cực**

#### **Cuối năm doanh nghiệp ô ạt báo cáo lỗ**

Chỉ còn hơn 1 tháng nữa là năm 2012 kết thúc, đây là lúc nhiều DN thừa nhận kế hoạch kinh doanh năm nay thất bại nặng nề. Nỗ lực cuối cùng của HĐQT là xin cổ đông thông qua kế hoạch điều chỉnh.

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện (PTC) vừa lấy ý kiến bằng văn bản của đại hội đồng cổ đông về việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2012, điều chỉnh lợi nhuận từ lãi 12,49 tỷ đồng (thông qua hội đầu năm) chuyển thành lỗ 23 tỷ đồng. Dù không bất ngờ với kế hoạch đề xuất điều chỉnh nhưng cổ đông PTC vẫn thất vọng và phản ứng quyết liệt và bác bỏ kế hoạch kinh doanh điều chỉnh.

Tuy nhiên, đến thời điểm này, PTC đã không còn là trường hợp hy hữu trên sàn chứng khoán. Công ty cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) cũng đã thống nhất điều chỉnh kế hoạch giảm mạnh so với ban đầu. Theo đó, lợi nhuận trước thuế từ dương 1 tỷ đồng chuyển thành lỗ gần 95 tỷ đồng. Trong 9 tháng đầu năm, PHS đã lỗ ròng 66,5 tỷ đồng (quý III/2012 lỗ gần 16 tỷ đồng).

Hàng loạt DN công bố phương án điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2012 như PDR (giảm 94% kế hoạch lợi nhuận từ 50 tỷ đồng xuống chỉ còn 3 tỷ đồng), PVV (giảm 95% kế hoạch lợi nhuận từ 40 tỷ đồng xuống vốn vụn 2 tỷ đồng); TKC (lợi nhuận sau thuế giảm từ 12 tỷ xuống còn 1 tỷ); PV2 (giảm 94% kế hoạch lợi nhuận); DTL (giảm 93%)... Ở mức độ nhẹ hơn, số lượng DN từ lớn tới nhỏ "xin điều chỉnh" kế hoạch 2012 rất nhiều như: VC5 (giảm 26% kế hoạch lợi nhuận); VCB (30/11 chốt danh sách xin ý kiến); CMS (giảm 50% lãi trước thuế); VNR (giảm 15%); VCF (giảm 16,6%); KTS (giảm 23%); HU3 (giảm 40%); PXS (giảm 43%); VNL (giảm 15%); VC9 (giảm 12%); PSB (giảm 44%); FPT (giảm 15%); APC (giảm 30%)...

### **Đặng Văn Thành thôi chức Chủ tịch Hội đồng quản trị của NH Sài Gòn Thương Tín**

Ngày 02/11/2012, Hội đồng quản trị của NH Sài Gòn Thương Tín thông qua quyết định miễn nhiệm chức vụ chủ tịch HĐQT đối với ông Đặng Văn Thành và bầu ông ông Phạm Hữu Phước làm Chủ tịch HĐQT. Trước đó, ngày 01/11/2012, ông Đặng Văn Thành được cơ quan điều tra mời lên làm việc. Tiếp theo đó là những biến cố từ gia đình ông Thành đã ảnh hưởng không ít đến tâm lý nhà đầu tư đến giá cổ phiếu liên quan đến gia đình ông Thành, như việc bà Huỳnh Bích Ngọc – vợ ông Thành từ nhiệm thành viên HĐQT tại CTCP Bourbon Tây Ninh, trước đó bà đã hoàn tất mua vào 1,5 triệu SBT từ ngày 25/10 đến 26/10, cùng thời điểm Đặng Hồng Anh thực hiện thoái vốn mạnh bán ra hơn 21 triệu SCR.

### **Nhà đầu tư lớn đẩy mạnh hoạt động rút vốn**

Tháng 11 vừa qua, nhiều cổ đông lớn đã và đang đẩy mạnh hoạt động thoái vốn ở nhiều doanh nghiệp. CTCP Bất động sản du lịch Ninh Vân Bay (NVT) vừa công bố việc cổ đông lớn là Spinnaker GEMF Ltd đã bán toàn bộ 3.15 triệu cổ phiếu NVT (tương đương 5.21% vốn điều lệ) vào ngày 2/11. Trước đó, nhóm cổ đông Deutsche Bank Aktiengesellschaft và Deutsche Asset Management Asia Limited đã bán 1,265,150 cổ phiếu KDC, giảm sở hữu từ tỷ lệ 5.83% xuống còn 4.87%. Sau giao dịch, nhóm cổ đông Deutsche Bank không còn là cổ đông lớn của KDC. Một nhà đầu tư ngoại khác là Intereffekt Investment Funds NV cũng đã bán 100.000 cổ phiếu AAA để không còn là cổ đông lớn của công ty này từ ngày 30/10/2012 (tỷ lệ nắm giữ sau giao dịch là 4.9%).

Việc thoái vốn cũng đang “âm thầm” diễn ra tại các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp có vốn nhà nước. Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (VCG) gây bất ngờ cho thị trường khi thông báo sẽ chuyển nhượng toàn bộ 10.2 cổ phiếu CTCP Bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai (XMC). VCG cũng vừa hoàn tất việc chuyển nhượng 3.75 triệu cổ phần tại CTCP Đầu tư và phát triển đô thị Vinaconex Hoàng Thành cho CTCP Đầu tư và phát triển hạ tầng Hoàng Thành.

Thay đổi cơ cấu tỷ lệ sở hữu không chỉ dừng lại ở các cổ đông lớn là tổ chức, mà còn lan sang các cổ đông lớn là cá nhân. Từ ngày 20/11 đến ngày 18/12, bà Nguyễn Thị Diệu Phương, Phó chủ tịch HĐQT CTCP Địa ốc Hoàng Quân (HQC) đăng ký bán 3 triệu cổ phiếu HQC... Có rất nhiều lý do khiến cổ đông lớn thực hiện thoái vốn, nhưng một trong những lý do khiến các cổ đông phải tính chuyện “đi” hay “ở” thường xuất phát từ hiệu quả kinh doanh của chính DN được đầu tư. Môi trường kinh doanh khó khăn, DN hoạt động không hiệu quả, giá cổ phiếu suy giảm mạnh khiến các khoản đầu tư vào cổ phiếu của DN lỗ vốn, luôn là nguyên nhân trực diện dẫn cổ đông lớn đến việc thoái vốn. Một lý do khác tế nhị hơn là việc thoái vốn của cổ đông lớn nhằm mục đích “thoát” khỏi định danh cổ đông lớn (nắm trên 5 % vốn tại DN). Từ đó, hoạt động giao dịch trên thị trường của họ được thoải mái hơn rất nhiều, bí ẩn hơn rất nhiều, vì tránh được các nghĩa vụ phải công bố thông tin.

*(FPTS tổng hợp)*



### Năm 2013: Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

*Bắt đầu từ năm 2013, Công ty đại chúng phải cố gắng tối đa trong việc áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại, để cổ đông có thể tham gia vào các cuộc họp ĐHCĐ một cách tốt nhất, hướng dẫn cổ đông bỏ phiếu từ xa, biểu quyết thông qua họp ĐHCĐ trực tuyến.*

Đây là một thông tin trong Thông tư 121/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng mà Bộ Tài chính vừa ban hành và có hiệu lực từ ngày 17/09.

Ngoài ra, trong Thông tư 121/2012, trường hợp ban kiểm soát phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty của các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác, phải thông báo bằng văn bản với HĐQT trong vòng 48 giờ, yêu cầu chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả. Sau thời hạn 07 ngày kể từ ngày ra thông báo trên, nếu người có hành vi vi phạm không chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo trực tiếp với UBCK.



Việc sử dụng sản phẩm trực tuyến hỗ trợ được cho là một giải pháp giúp doanh nghiệp giảm thiểu những trở ngại khi tổ chức ĐHCĐ.

Giải pháp này sẽ giải quyết được các khó khăn, vướng mắc mà nhiều doanh nghiệp đang gặp phải khi tổ chức đại hội cổ đông, như không có đủ số lượng cổ đông tham dự để tiến hành theo quy định; tốn kém quá nhiều thời gian, nhân lực và chi phí khi quy mô cổ đông ngày một tăng.

Với các cổ đông, họ cũng khắc phục được những trở ngại về không gian, thời gian để có thể tham dự đại hội cổ đông, đảm bảo các quyền và lợi ích của mình.

Tuy nhiên, ĐHCĐ trực tuyến ở Việt Nam hiện nay vẫn còn mới mẻ. Mới đây, CTCP Chứng khoán FPT (FPTS) đã nhanh chân ra mắt dịch vụ hỗ trợ này.

(Nguồn: Vinacorp)



### Giải pháp quản trị nhân sự hiệu quả

Con người là tài sản quý giá nhất của mỗi doanh nghiệp, do đó quản trị nhân sự là nhân tố quan trọng tạo nên sự thành công của doanh nghiệp. Quản trị nhân sự được coi là có hiệu quả khi nó thực hiện được đầy đủ ba chức năng chính: Thu hút và Tuyển dụng (hoạch định nguồn nhân lực, mô tả các yêu cầu công việc, tuyển dụng và bố trí nhân sự); Đào tạo và Phát triển (huấn luyện, định hướng phát triển nghề nghiệp); Duy trì và Quản lý (hướng dẫn/ tư vấn/ đánh giá và quản lý kết quả công việc; chính sách đãi ngộ, động viên, khen thưởng, xây dựng môi trường làm việc, quản lý quá trình thôi việc). Mục tiêu chính của hoạt động quản trị nhân sự là: (1) Thu hút, tuyển dụng được Đúng số người – Đúng người – Đúng Lúc – Đúng thời hạn; (2) Đào tạo và Phát triển được đội ngũ nhân sự Đúng kỹ năng; (3) Duy trì và Quản lý để làm nâng cao tinh thần nhiệt huyết gắn bó tận tụy của nhân viên đối với DN, nâng cao năng suất làm việc để đem lại hiệu quả kinh tế tối đa cho Doanh nghiệp.

#### Quản trị nhân sự - khó vì thiếu giải pháp

Theo báo cáo khảo sát thực trạng quản trị nhân sự của DN Việt Nam năm 2011 cho thấy, chỉ có 43% DN đã và đang đầu tư cho hoạt động quản trị nhân sự, 25% doanh nghiệp mới dừng lại ở ý tưởng mà chưa hành động, 31% Doanh nghiệp đang thực hiện hoạt động này ở mức độ hành chính nhân lực.

Bộ phận nhân sự thiếu phương tiện để quản lý tất cả các khâu từ tuyển dụng, đào tạo, thông tin nhân sự và tính toán thu nhập. Nhiều doanh nghiệp phải sử dụng nhiều nhân viên nhân sự để quản lý các công việc nêu trên bằng phương pháp thủ công hoặc Excel mà vẫn gặp các vướng mắc như: thất lạc dữ liệu ứng viên, hồ sơ nhân viên nhiều không theo dõi được, không kiểm soát được thời điểm ký kết hợp đồng lao động, khó quản lý được chi phí và hiệu quả của quá trình đào tạo, mất nhiều thời gian để theo dõi lương thưởng, quyết toán thuế TNCN không chính xác ....Điều này dẫn đến khó khăn của cán bộ cấp quản lý khi không có được bức tranh tổng thể về toàn bộ nhân sự đang làm việc tại doanh nghiệp (số lượng, trình độ, cơ cấu, thu nhập, chi phí ....), không quản lý được chi phí nhân sự một cách hiệu quả, chi phí để đầu tư cho một hệ thống phần mềm quản trị nhân sự lớn nhưng nhiều khi chưa đáp ứng được nhu cầu về thông tin quản lý hay bảo mật thông tin. Đây là lý do dẫn đến nghịch lý thừa lao động nhưng thiếu lao động có trình độ, phù hợp với yêu cầu công việc phổ biến tại các doanh nghiệp và trên thị trường lao động Việt Nam hiện nay.

#### EzHRM – Giải pháp quản trị nhân sự hiệu quả

Qua quá trình dài tiếp xúc với doanh nghiệp, thấu hiểu những khó khăn của doanh nghiệp trong quá trình quản trị nhân sự, với thế mạnh về công nghệ và am hiểu trong lĩnh vực quản lý nhân lực, **Công ty cổ phần Chứng khoán FPT (FPTS)** đã tích hợp thành công Giải pháp tư vấn xây dựng hệ thống quản lý nhân sự hiệu quả với việc ứng dụng công nghệ để hiện đại hóa quá trình này, và kết quả chính là Hệ thống quản trị nhân sự **EzHRM**. **EzHRM** là Hệ thống quản trị nhân sự giúp Lãnh đạo Doanh nghiệp và Bộ phận Nhân sự quản lý một cách chuyên nghiệp và có hệ thống tất cả các thông tin về nhân sự của Công ty xuyên suốt các quá trình Tuyển dụng, Đào tạo, Quản lý cán bộ nhân viên, ... và chi trả lương, thưởng, thu nhập, bảo hiểm, quyết toán thuế thu nhập cá nhân. Hệ thống **EzHRM** là công cụ hữu hiệu để Bộ phận Nhân sự thực hiện tự động việc tính lương, thưởng hàng tháng.

Ngoài việc quản lý thông tin nhân viên, **EzHRM** sẽ giúp hỗ trợ tính lương linh động theo nhu cầu đặc thù của từng doanh nghiệp, tự động tính và quyết toán thuế thu nhập cá nhân hàng năm, quản lý toàn bộ nguồn thu nhập mà tổ chức trả cho nhân viên dưới tất cả các hình thức trong các giai đoạn lựa chọn (lương nhà nước, lương cơ bản, lương kinh doanh, thưởng, phụ cấp, thưởng cổ phiếu, các quyền lợi khác). **EzHRM** cung cấp đầy đủ các báo cáo cơ bản cần thiết cho các cấp quản lý dùng trong quá trình phân tích và quản lý nguồn nhân lực, bao gồm các báo cáo nghiệp vụ và các báo cáo theo quy định của nhà nước. **EzHRM** còn là phương tiện hiệu quả để truyền thông và chia sẻ thông tin trong lĩnh vực nhân sự của Công ty.

Một ưu điểm nữa của **EzHRM** đó là chi phí được tối giản đến mức tối đa để phù hợp với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp chỉ cần bỏ chi phí cố định ban đầu với mức 50 triệu đồng, không cần trả phí sử dụng hàng năm mà vẫn được sử dụng các dịch vụ hậu mãi chuyên nghiệp của FPTIS trong suốt quá trình sử dụng sản phẩm.

Sử dụng **EzHRM**, các cấp quản lý sẽ có được một hệ thống quản lý thông tin hiệu quả nhất để quản trị thông tin về nhân viên của mình; Các nhân viên sẽ có công cụ tiện ích nhất để tự cập nhật thông tin lý lịch nhân viên, quản lý tổng nguồn thu nhập của mình; Và hơn thế nữa, **EzHRM** giúp ban lãnh đạo xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả, xây dựng văn hóa doanh nghiệp hiện đại, nâng cao tính kết nối giữa người lao động và doanh nghiệp.

(Nguồn: FPTIS)

#### **DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**

- Tư vấn cổ phần hóa
- Tư vấn chào bán chứng khoán
- Tư vấn phát hành
- Tư vấn niêm yết
- Tư vấn tái cấu trúc vốn
- Tư vấn bảo lãnh phát hành
- Tư vấn lập dự án đầu tư
- Tư vấn thẩm định dự án đầu tư
- Tư vấn định giá
- Dịch vụ rà soát đặc biệt
- Tư vấn dự báo tài chính
- Tư vấn Mua bán và Sáp nhập DN
- Tư vấn hoàn thiện DN
- Tư vấn Quan hệ nhà đầu tư

## ***TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM CỦA FPT***

*Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPT dựa vào các nguồn thông tin mà FPT coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.*

*Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPT. Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình. FPT có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.*

*Các thông tin liên quan có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu.*